TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ C** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự Do - Hạnh P**

Bản án số: 63/2022/HS-ST
Ngày: 26-4-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ C, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Xuân.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Văn Út.

Bà Nguyễn Thị Thắm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thắm - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã C, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã C, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Thiện Đại - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã C, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 55/2021/TLST-HS ngày 04 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2022/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn P, sinh năm: 1997 tại tỉnh Sóc Trăng; đăng ký thường trú: Ấp H, thị trấn N, huyện P, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn H, sinh năm: 1974 và bà Phan L, sinh năm: 1973; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 09/10/2021 đến nay - có mặt.

Bị hại: Ông Võ N, sinh năm: 1988; đăng ký thường trú: Ấp L, xã T, thị xã C, tỉnh Bình Dương (đã chết).

Người đại diện theo pháp luật của bị hại:

1. Bà Huỳnh Â, sinh năm: 1988; đăng ký thường trú: Ấp L, xã T, thị xã C, tỉnh Bình Dương (là vợ của bị hại) - có mặt.

2. Bà Võ G, sinh năm: 1963; đăng ký thường trú: Ấp L, xã T, thị xã C, tỉnh Bình Dương (là mẹ của bị hại).

Người đại diện hợp pháp của bà Gái: Bà Huỳnh A, sinh năm: 1988; đăng ký thường trú: Ấp L, xã T, thị xã C, tỉnh Bình Dương; là người đại diện theo ủy quyền (Giấy ủy quyền ngày 09/3/2021).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Nguyễn H, sinh năm: 1974; đăng ký thường trú: Ấp H, thị trấn N, huyện P, tỉnh Sóc Trăng - vắng mặt.

2. Ông Nguyễn Đ, sinh năm: 1974, đăng ký thường trú: Ấp L, xã T, thị xã C, tỉnh Bình Dương - vắng mặt.

3. Bà Nguyễn A, sinh năm: 1968, nơi thường trú: Số 133/I9 đường Đ, Phường 4, quận N, Thành phố Hồ Chí Minh - vắng mặt.

4. Ông Mai R, sinh năm: 1979, đăng ký thường trú: Ấp T, xã T, huyện T, tỉnh An Giang - vắng mặt.

5. Ông Nguyễn D, sinh năm: 1981, nơi thường trú: Khu phố 10, phường H, Thành phố M, tỉnh Bình Dương - vắng mặt.

Người làm chứng: Ông Trần V - vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn P được Sở Giao thông Vận tải tỉnh Sóc Trăng cấp giấy phép lái xe mô tô hạng A1, số 940181006616, ngày 07/12/2018.

Khoảng 16 giờ ngày 19/01/2021, Nguyễn P đi uống rượu với bạn tại khu vực gần trường tiểu học A. Sau đó, P đưa bạn về rồi điều khiển xe mô tô hiệu Wave biển số 67M3-0408 quay về phòng trọ của mình tại ấp L, xã T, thị xã C, tỉnh Bình Dương. Khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, P lưu thông trên đường DT744 theo hướng từ ngã ba B đến ngã tư T, khi đến khu vực ấp L, xã T, thị xã C, tỉnh Bình Dương, P điều khiển xe chạy vào làn đường dành cho xe ô tô thì đụng vào xe mô tô hiệu Honda Cub 50 biển số 57-713EQ do ông Võ N điều khiển, chở phía sau Trần V chạy từ lề phải sang lề trái (theo hướng đi của xe 67M3-0408) ra đến làn đường xe ô tô, đang dừng chờ tại vạch kẻ đường dành cho người đi bộ để chờ qua đường, gây tai nạn giao thông. Tai nạn xảy ra làm N và P bị thương nặng. Lúc này, ông Đ là người đi cùng với ông N bỏ xe 61H2-4802 tại hiện trường tai nạn và cùng người dân đưa ông N, P đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Dương. Đến ngày 22/01/2021 thì ông N tử vong tại bệnh viện. Riêng Trần V không bị thương tích gì.

Theo biên bản khám nghiệm hiện trường: Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng được trải nhựa bằng phẳng, khô, cứng, tầm nhìn lái xe không bị che khuất, có dải phân cách là bê tông cứng phân chia đường DT744 thành 02 phần đường, mỗi phần đường rộng 9,5m. Phần đường DT744 hướng xe lưu thông từ UBND xã T đến ngã tư T được chia thành 03 làn đường, làn trong cùng bên phải rộng 2,4m, làn đường ở giữa rộng 3,7m, làn đường ngoài cùng bên trái rộng 3,4m; có biển báo cấm xe đi ngược chiều, có vạch kẻ đường dành cho người đi bộ, có đèn tín hiệu giao thông. Lấy mép đường bên phải đường DT744 theo chiều xe lưu thông từ UBND xã T đến ngã tư T làm lề chuẩn để đo đạc, lấy trụ điện số

4-9 nằm trong lề chuẩn làm điểm mốc. Hiện trường vụ tai nạn giao thông để lại như sau:

- Vết cày xe mô tô biển số 57-713EQ để lại trên mặt đường dài 5,6m, vết cày đứt quãng theo hướng từ UBND xã T đến ngã tư T. Điểm đầu vết cày nằm trên vạch kẻ đường cách lề chuẩn là 7,4m, điểm cuối vết cày kết thúc tại bên phải xe mô tô biển số 57-713EQ.

- Xe mô tô biển số 67M3-0408 sau va chạm ngã nghiêng qua phải, đầu xe hướng về UBND xã T, đuôi xe hướng về ngã tư T, vị trí xe nằm ở làn đường ngoài cùng bên trái. Trục bánh trước cách lề chuẩn là 7,3m, cách trục bánh trước xe mô tô biển số 61H2-4802 là 0,2m, trục bánh sau cách lề chuẩn là 7,3m.

- Xe mô tô biển số 57-713EQ sau va chạm ngã nghiêng sang phải nằm ở làn đường ngoài cùng bên trái, đầu xe hướng về ngã tư T, đuôi xe hướng về UBND xã T. Trục bánh trước cách lề chuẩn là 9,4m, trục bánh sau cách lề chuẩn là 9,3m.

- Xe mô tô biển số 61H2-4802 ngã nghiêng sang bên phải, đầu xe hướng sang lề trái, đuôi xe hướng vào lề chuẩn, xe nằm ở làn đường ngoài cùng bên trái. Trục bánh trước cách lề chuẩn là 7,4m, trục bánh sau cách lề chuẩn là 6,1m.

- Vết máu để lại trên mặt đường nằm ở làn đường ngoài cùng bên trái, tâm vết máu cách lề chuẩn là 8m, cách trục bánh trước xe mô tô biển số 57-713EQ là 2,2m, cách điểm mốc là 14m.

Theo công văn số 2479/SGTVT-QLGT ngày 10/8/2021 của Sở Giao thông Vận tải tỉnh Bình Dương trả lời về việc phân làn đường: Mặt đường DT744 khu vực xảy ra tai nạn giao thông được lắp đặt dải phân cách giữa có chiều rộng 60cm, phần sát mép dải phân cách giữa được bố trí vạch sơn đường dạng 3.1a; giữa 02 làn đường xe chạy được bố trí dạng vạch 2.1, biển báo phân làn đường đặt cách vị trí tai nạn giao thông khoảng 4,8km.

Theo Kết luận giám định pháp y tử thi số 115 ngày 25/01/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận: Nguyên nhân tử vong của Võ N là do chấn thương sọ não, dập não.

Theo Bản Kết luận giám định số 1336 ngày 10/3/2021 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: Vị trí va chạm giữa xe mô tô biển số 67M3-0408 và xe mô tô biển số 57-713EQ chiếu xuống mặt đường nằm trước đầu vết cày ký hiệu số 1, thuộc phần đường bên phải đường DT744 theo hướng từ UBND xã T đi ngã tư T.

Sau khi tai nạn xảy ra, Nguyễn P được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Dương. Sau đó P xuất viện về quê tại huyện P, tỉnh Sóc Trăng. Quá trình điều trị tại bệnh viện, bác sỹ điều trị không chỉ định xét nghiệm nồng độ cồn có trong máu của P. Do đó, không xác định được thời điểm xảy ra va chạm, nồng độ cồn có trong máu của bị cáo P là bao nhiêu.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn P khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Cha ruột của Nguyễn P là ông Nguyễn H đã bồi thường chi phí mai táng cho bà Huỳnh Â (vợ bị hại) số tiền 50.000.000 đồng. Bà Â không yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo P.

Xác minh phương tiện:

- Xe mô tô nhãn hiệu Honda Cub, biển số 57-713EQ thuộc sở hữu của bà Nguyễn A. Năm 2016, bà A bán lại xe mô tô trên cho bà Â (vợ ông N).

- Xe môtô nhãn hiệu Wave, biển số 61M3-0408 do ông Mai R mua và đứng tên trên giấy đăng ký. Năm 2019, ông R đã bán xe 61M3-0408 cho P nhưng chưa làm thủ tục sang tên.

- Xe môtô nhãn hiệu Wave, biển số 61H2-4802 thuộc sở hữu của ông Nguyễn D (ông D đứng tên trên giấy đăng ký). Tháng 01/2021, ông D giao xe 61H2-4802 cho ông Đ quản lý, sử dụng. Ngày 19/01/2021, anh Đ điều khiển xe trên lưu thông trên đường DT744 thì thấy ông N bị tai nạn nên ông Đ bỏ xe tại hiện trường tai nạn rồi cùng người dân đưa ông N đi cấp cứu.

Ngày 04/01/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã C xử lý vật chứng, giao trả: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Cub, biển số 57-713EQ cho chị Huỳnh Â; 01 xe môtô nhãn hiệu Wave, biển số 61M3-0408 cho Nguyễn P và 01 xe môtô nhãn hiệu Wave, biển số 61H2-4802 cho ông Nguyễn Đ.

Bản Cáo trạng số 63/CT-VKSBC ngày 04/4/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã C, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn P về tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ như nội dung Cáo trạng nêu trên và không có ý kiến gì khác.

Tại phần tranh luận:

- Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã C trình bày luận tội:

+ Giữ nguyên quyết định truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã C tại Bản Cáo trạng số 63/CT-VKSBC ngày 04/4/2022;

+ Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017): Xử phạt bị cáo P từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

+ Về trách nhiệm dân sự và vật chứng: Đã giải quyết xong.

- Bị cáo không bào chữa, không phát biểu ý kiến tranh luận với Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng của bị cáo Nguyễn P: Bị cáo nhận thức hành vi của bản thân là vi phạm pháp luật hình sự nên đồng ý với quyết định truy tố của Cáo trạng và luận tội của Kiểm sát viên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã C, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn P tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ, do đó có đủ cơ sở kết luận: Nguyễn P có giấy phép lái xe mô tô hạng A1, điều khiển xe mô tô biển số 67M3-0408 lưu thông trên đường DT744 theo hướng từ UBND xã T đến ngã tư T thiếu quan sát; không đi đúng làn đường, phần đường quy định; không làm chủ tốc độ dẫn tới tai nạn giao thông là vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ theo quy định tại khoản 23 Điều 8, khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ năm 2008. Hành vi điều khiển phương tiện giao thông đường bộ là xe mô tô vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây tai nạn giao thông làm cho bị hại Võ N tử vong do bị cáo P thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Bản Cáo trạng số 63/CT-VKSBC ngày 04/4/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã C, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo với tội danh và điều khoản nêu trên là đúng người, đúng tội, phù hợp hoàn toàn với hành vi thực tế mà bị cáo đã gây ra.

[3] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai có sử dụng rượu bia trước khi điều khiển xe mô tô gây tai nạn giao thông. Tuy nhiên, không có kết quả xét nghiệm nồng độ cồn trong máu của bị cáo nên không có cơ sở để xem xét truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm, thể hiện sự xem thường pháp luật, không những gây ảnh hưởng đến an toàn giao thông mà còn xâm hại trực tiếp đến tính mạng của người khác và ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự công cộng tại địa phương. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được việc điều khiển phương tiện giao thông không đi đúng làn đường, phần đường quy định là nguy hiểm nhưng vẫn cố ý thực hiện dẫn đến tai nạn làm bị hại tử vong. Do đó đối với bị cáo cần phải có mức hình phạt nghiêm minh, tương xứng với tính chất và mức độ phạm tội để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung, cần tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục.

[4.2] Bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo luật định là: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Cha ruột của bị cáo đã bồi thường chi phí mai táng, bù đắp tổn thất về tinh thần cho gia đình bị hại thay cho bị cáo số tiền 50.000.000 đồng; người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4.3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã C về việc áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và áp dụng hình phạt đối với bị cáo là phù hợp quy định của Bộ luật hình sự nên có cơ sở chấp nhận.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu gì thêm nên không đặt vấn đề xem xét giải quyết.

[7] Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã C đã xử lý vật chứng, giao trả: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Cub, biển số 57-713EQ cho chị Huỳnh Â; 01 xe môtô nhãn hiệu Wave, biển số 61M3-0408 cho Nguyễn P và 01 xe môtô nhãn hiệu Wave, biển số 61H2-4802 cho ông Nguyễn Đ là phù hợp.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Căn cứ vào Điều 136, Điều 260, Điều 299, Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 6, điểm c khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn P phạm tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Xử phạt bị cáo Nguyễn P 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/10/2021.

2. Về trách nhiệm dân sự và vật chứng: Đã giải quyết xong.

3. Về án phí sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn P phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc niêm yết Bản án theo quy định. /.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã C;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Chi cục THADS thị xã C;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HSVA, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Xuân